

Số: 116/2018/QĐST-HNGĐ

Quận Y, ngày 21 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Minh Nhật H, sinh năm 1981; địa chỉ: 260/18 đường Lạc Long Quân, Phường X, Quận Y, Thành phố M;

Bị đơn: Ông Nguyễn Phú H1, sinh năm 1980; địa chỉ: 260/18 đường Lạc Long Quân, Phường X, Quận Y, Thành phố M.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lê Minh Nhật H, sinh năm 1981; địa chỉ: 260/18 đường Lạc Long Quân, Phường X, Quận Y, Thành phố M;

Ông Nguyễn Phú H1, sinh năm 1980; địa chỉ: 260/18 đường Lạc Long Quân, Phường X, Quận Y, Thành phố M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Minh Nhật H và ông Nguyễn Phú H1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2012, Quyền số 01/2012, do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y, Thành phố M cấp ngày 06/4/2012 không còn giá trị).

b. Về con chung:

Bà Lê Minh Nhật H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Khôi Nguyên, sinh ngày 24/10/2012.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Minh Nhật H không yêu cầu ông Nguyễn Phú H1 cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Phú H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về nợ chung: Không có.

đ. Về án phí: Bà Lê Minh Nhật H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004984 ngày 02/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố M; Hoàn lại cho bà Lê Minh Nhật H số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.M;
- VKSND Quận Y;
- Chi cục THADS Quận Y;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mỹ Duyên

